

Bài 16: NHẬN BIẾT MỘT SỐ SÂU BỆNH HẠI LÚA

A. TÓM TẮT LÝ THUYẾT:

I. CHUẨN BỊ: sgk

II. QUI TRÌNH THỰC HÀNH:

1. Sâu hại lúa:

a. Sâu đục thân bướm 2 chấm:

- Đặc điểm gây hại: Sâu non đục vào thân lúa, cắt đứt đường vận chuyển dinh dưỡng làm cho nhánh lúa trở nên vô hiệu, nõn héo, bông bạc.
- Trứng hình bầu dục dài 0,8-0,9mm, để thành ổ. Ổ trứng có hình bầu dục to bằng hạt đậu tương, ở giữa ổ hơi nhô lên, trên mặt ổ trứng có phủ lông màu vàng nhạt;
- Sâu non màu trắng sữa hay vàng nhạt, đầu có màu nâu vàng.
- Nhộng dài 10-15mm, màu vàng tới nâu nhạt nằm trong ống rạ
- Bướm màu vàng nhạt, giữa cánh trước có một chấm đen rõ.

b. Sâu cuốn lá lúa loại nhỏ:

Đặc điểm gây hại: Sâu non nhả tơ cuốn lá lúa thành một bao thẳng đứng hoặc bao tròn gập lại. Sâu non nằm trong đó ăn phần xanh của lá.

- Sâu đẻ trứng ở cả hai mặt của lá lúa. Trứng hình bầu dục, màu vàng đục.
- Sâu non: Khi mới nở màu trắng trong, đầu nâu sáng. Khi bắt đầu ăn thì chuyển sang màu xanh lá mạ.
- Nhộng có màu vàng nâu. Nhộng có kén tơ rất mỏng màu trắng.
- Trưởng thành có màu vàng nâu. Trên các cánh trước và cánh sau, mỗi cánh có hai vân ngang hình làn sóng màu nâu sẫm chạy dọc theo mép cánh.

c. Rầy nâu hại lúa:

- Đặc điểm gây hại: Rầy nâu dùng vòi để chích hút nhựa cây làm cho cây lúa bị khô héo và chết hoặc làm cho bông lép.
- Đặc điểm hình thái
 - **Trứng:** Ổ trứng từ 5 - 12 quả nằm sát nhau. Trứng mới đẻ có màu trong suốt, khi sắp nở sẽ chuyển thành màu vàng và có hai chấm đỏ.
 - **Rầy non:** Thân tròn, lúc mới nở có màu xám trắng, khi trưởng thành có màu nâu vàng.

- **Rầy nâu trưởng thành:** Có màu nâu tối, có 2 dạng cánh là cánh dài và cánh ngắn. Con đực nhỏ hơn con cái.

2. Bệnh hại lúa:

a. Bệnh bạc lá lúa:

- Nguyên nhân: Do vi khuẩn gây ra.
- Đặc điểm gây hại:
 - *Bệnh chỉ gây hại trên phiến lá lúa. Bệnh thường chỉ xuất hiện đầu tiên dưới dạng vết màu xanh đậm, tối; sau chuyển sang màu xám bạc
 - *Vết bệnh thường nằm ở phần ngọn lá và dọc theo mép lá. Vết bệnh có đường viền gợn sóng màu nâu đậm ngăn cách phần bệnh và phần khỏe. Phần lá mắc bệnh bị chết làm cho lá khô trắng

b. Bệnh khô vằn:

- Nguyên nhân: Do nấm gây ra
- Đặc điểm gây hại:
 - Bệnh khô vằn có thể gây hại cả trên mạ và trên lúa.
 - Bệnh thường xuất hiện ở những bẹ lá sát mặt nước, phiến lá dưới thấp, sau đó ăn sâu vào những bẹ phía trong, vào thân, đồng thời lan lên tới lá đòng và hạt
- Nhận biết: Vết bệnh màu xám, hình bầu dục hoặc màu nâu bạc có viền nâu tím. Các vết bệnh có thể hợp với nhau thành hình dạng không ổn định.

c. Bệnh đạo ôn:

- Nguyên nhân: Do nấm gây ra
- Đặc điểm gây hại:
 - Bệnh đạo ôn có thể gây hại cho lúa ở tất cả các bộ phận trên mặt đất và các giai đoạn sinh trưởng, phát triển khác nhau
 - Trên lá, lúc đầu vết bệnh có màu xanh xám, sau đó có màu nâu. ở giữa vết bệnh có màu xám tro, xung quanh có quầng màu vàng nhạt. Vết bệnh

thường có hình thoi và có thể liên kết với nhau làm toàn bộ lá chết khô, cháy

- Trên đốt thân, cổ bông, cổ gié, vết bệnh màu nâu đen và lõm xuống phát triển bao quanh đốt thân làm cho chỗ bệnh bị lõm thắt lại, mục ra dẫn đến cây dễ bị đổ và rụng hạt.

B. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM:

1. Giai đoạn nào của sâu cuốn lá nhỏ gây hại mạnh nhất.
 - a. Sâu non.
 - b. Nhộng.
 - c. Sâu trưởng thành.
 - d. Bướm.
2. Biểu hiện của ruộng lúa bị bạc lá?
 - A. Vết bệnh có đường viền gợn sóng màu nâu đậm.
 - B. Bệnh gây hại trên phiến lá lúa
 - C. Phần lá mắc bệnh bị chết làm cho lá khô trắng
 - D. Tất cả ý trên.
3. Bệnh bạc lá lúa do loại nào sau đây gây nên?
 - A. Vi khuẩn
 - B. Vi rút
 - C. Tuyến trùng
 - D. Nấm.
4. Bệnh khô vằn lúa do loại nào sau đây gây nên?
 - A. Vi khuẩn
 - B. Nấm
 - C. Tuyến trùng

- D. Vi rút.
5. Bệnh đạo ôn gây hại ở bộ phận nào của cây lúa được coi là nặng và thiệt hại nặng nhất?
- A. Đạo ôn trên lá
 - B. Đạo ôn trên thân cây lúa
 - C. Đạo ôn cổ bông
 - D. Tất cả các bộ phận trên của cây lúa
6. Trên đất giàu mùn, giàu đạm, cây trồng dễ mắc bệnh:
- A. Đạo ôn, bạc lá
 - B. Khô vằn, đạo ôn
 - C. Tiêm lửa, đạo ôn
 - D. Khô vằn, tiêm lửa
7. Sâu gây hại lúa nào sau đây có vòng đời biến thái không hoàn toàn?
- A. Sâu cuốn lá lúa loại nhỏ
 - B. Sâu cuốn lá lúa loại lớn
 - C. Rầy nâu hại lúa
 - D. Sâu đục thân bướm hai chấm